

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47 /2019/HS-ST
Ngày 29-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Lê Anh và ông Nguyễn Văn Thịnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa:

Ông Phan Văn Chiến – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Thị L, sinh năm 1972, tại tỉnh Cao Bằng; Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã C E, huyện C K, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở trước khi phạm tội: Bon Đ H, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn S và bà Nguyễn Thị Ph (đều đã chết); Bị cáo có chồng: Nông Văn H, sinh năm 1974 và 02 người con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án: Không; tiền sự: Tiền sự: 01 tiền sự, Ngày 27/6/2019, bị Công an huyện Tuy Đức ra quyết định xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc (Ngày 04/7/2019 đã nộp số tiền 1.000.000 đồng vào Kho bạc nhà nước huyện T Đ); Nhân thân: Năm 2007, bị TAND tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 07 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy (bị cáo đã được xóa án tích); Bị cáo được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ khi khởi tố vụ án. Hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Võ Tuấn Ph, sinh năm 1960; Địa chỉ: Bon Đ H, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Bon Đ H, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1960; Địa chỉ: Bon Đ H, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1960; Địa chỉ: Bon Đ H, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa..

5. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1986; Địa chỉ: Bon Đ H, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 13/9/2019, tại nhà Nguyễn Thị H, thuộc bon Đ H, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Ph, Võ Tuấn Ph và Hoàng Văn H rủ nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức Liêng tố, người chia bài theo chiều ngược kim đồng hồ, mỗi người 03 lá bài. Thứ tự tổ tính từ người thứ hai, L kê với người chia bài tính theo chiều ngược kim đồng hồ, tổ lần lượt đến người chia bài. Trong ván bài, mỗi người chơi đặt 10.000 đồng, người chơi được tổ tối thiểu 10.000 đồng, tối đa 50.000 đồng, trong ván bài nếu có người tổ 50.000 đồng thì những người còn lại không được tổ, chỉ được cân sau đó lật bài, bài ai cao nhất sẽ thắng. Thứ tự bài được tính như sau: cao nhất là sấp (ba cây bài giống nhau), thứ hai là liêng (ba cây liên tiếp), thứ ba là bộ đôi (ba con đều là hình người nhưng không phải sấp, không phải liêng), ngoài ra sẽ tính điểm, cao nhất là 09 điểm. Nếu bằng điểm thì căn cứ vào chất lá bài, từ cao xuống thấp lần lượt là rô, cơ, bích, chuồn, người thắng sẽ ăn hết tiền của những người còn lại cộng với số tiền tổ trong ván bài đó. Trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì Hoàng Thị L đến tham gia đánh bạc cùng.

Các đối tượng đánh bạc đến 15 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Tuy Đức phối hợp với Công an xã Q T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.670.000 đồng là toàn bộ số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc, 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, trắng, vàng kích thước 1,6m x 2 m; 52 lá bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định, đối tượng Hoàng Thị L đã bị Công an huyện Tuy Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 59/QĐ-XPVPHC ngày 27/6/2019 với số tiền 1.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 43/CT - VKS ngày 18/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 15 giờ ngày 13/9/2019, tại bon Đ H, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông, Hoàng Thị L (có tiền sự về hành vi đánh bạc) cùng Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Ph, Võ Tuấn Ph và Hoàng Văn H đánh bạc dưới hình thức Liêng tố được thua bằng tiền, với số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là 1.670.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo bị bệnh hiểm nghèo và có chồng cũng thường xuyên bệnh tật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức

vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thị L từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.670.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam là vật chứng của vụ án sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, trắng, vàng, kích thước 1,6m x 2m; 52 lá bài tú lơ khơ đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án, sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng.

Phản tranh luận bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phản tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển mọi hành vi của bản thân trong cuộc sống. Bị cáo cũng như pháp luật buộc bị cáo phải biết hành vi đánh bạc không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật. Song do ý thức coi thường pháp luật, mục đích sát phạt nhau bằng tiền nên trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 15 giờ ngày 13/9/2019, tại bon Đ H, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông, Hoàng Thị L (có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) cùng Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Ph, Võ Tuấn Ph và Hoàng Văn H đánh bạc dưới hình thức Liêng tổ được thua bằng tiền, với số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là 1.670.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), cụ thể:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà

còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm, hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh xã hội, làm mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo bị bệnh hiểm nghèo và có chồng cũng thường xuyên bệnh tật. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Bị cáo có tài sản đảm bảo nên HĐXX xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được áp dụng hình phạt tiền cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 1.670.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là vật chứng của vụ án sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

Đối với 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, trắng, vàng, kích thước 1,6m x 2m; 52 lá bài tú lơ khơ đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các đối tượng Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn Ph, Võ Tuấn Ph và Hoàng Văn H tham gia chơi đánh bạc cùng với Hoàng Thị L nhưng số tiền thu giữ trên chiếu bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Tuy Đức đã xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ nên không đề cập giải quyết.

Xét quan điểm và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức về phần hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Thị L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.670.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam là vật chứng của vụ án sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, trắng, vàng, kích thước 1,6m x 2m; 52 lá bài tú lơ khơ đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án, sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 – BLTTHS; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Buộc bị cáo Hoàng Thị L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV C.a tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- THADS huyện T Đ;
- CA huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người có qlnvlq;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Nguyễn Văn Hồng

CÁC HTND

TP. CHỦ TỌA PHIÊN TÒA